

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HSST

Ngày: 24/6/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Ái Quyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thu Hương

2. Ông Đỗ Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2018/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

**ĐỖ NGỌC Z** (tên gọi khác: Đen), Sinh năm: 1990 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã V, thành phố C, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: khu phố A, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông E và bà F. Có vợ và 01 con.

Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 15/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 10/2013/HSST), đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt từ ngày 25/02/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

Trần Minh G (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trong 02 ngày 24 và 25/02/2019, Z (tên gọi khác: Đen, sinh năm 1990, trú tại khu phố A, phường B, thành phố C) 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Minh G (tên gọi khác: Quây, sinh năm 1988, trú tại khu phố K, phường L, thành phố C), cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ sáng, ngày 24/02/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Minh G dùng điện thoại di động của G (số thuê bao 0889065636) gọi vào số thuê bao 0358424944 của Z để hỏi mua một tép Heroine với giá 110.000 đồng. Bị cáo Trọng đồng ý và hẹn G đến khu vực vòng xoay Tỉnh đội (gần ga xe lửa cũ) thuộc khu phố U, phường O, thành phố C để thực hiện việc giao dịch. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, Z và G đến điểm hẹn như đã thỏa thuận. Tại đây, bị cáo Z giao cho G 01 tép Heroin (được đựng trong một đoạn ống nhựa dùng để uống nước màu trắng sọc tím hàn kín), còn G trả cho bị cáo Z 110.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, G đã mang về nhà sử dụng hết. Số tiền có được từ việc bán ma túy bị cáo Z cũng tiêu xài hết.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/02/2019, thông qua 02 số điện thoại di động nêu trên, G tiếp tục gọi điện thoại cho Z hỏi mua một tép Heroine để sử dụng. Bị cáo Z đồng ý và hẹn G đến khu vực đường Lê Duẩn (gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận) thuộc khu phố E, phường B, thành phố C để thực hiện việc giao dịch. Sau khi thỏa thuận xong, khoảng 10 phút sau, bị cáo Z điều khiển xe mô tô (không có biển số) đến điểm hẹn nhưng không thấy G. Bị cáo Z dùng điện thoại di động của mình gọi cho G và nói: “*Em tới rồi, anh ra lấy lẹ cho em về*” (nghĩa là bị cáo Z đã đến nơi, nhắc G đến lấy ma túy). Một lúc sau, G đi bộ đến gặp bị cáo Z, đưa cho bị cáo Z 110.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng). Bị cáo Z nhận tiền và đang chuẩn bị giao tép Heroine cho G thì bị Đội điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Phan Thiết bắt quả tang. Ngay lúc này, bị cáo Z đưa lại 110.000 đồng cho G để che giấu hành vi phạm tội nhưng do hành vi phạm tội đã hoàn thành nên vẫn bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ trong tay của đối tượng mua ma túy G:

+ Số tiền 110.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) – cả G và Z đều thừa nhận: đây là tiền G đã đưa cho Z để mua một tép Heroine như đã thỏa thuận, khi Công an đến bắt quả tang Trọng đã đưa lại số tiền trên cho Tiến.

+ 01 chiếc điện thoại di động, loại Nokia màu đen-đỏ-bạc, chứa sim số 0889065636.

Thu giữ của Z:

+ 01 đoạn ống nhựa dùng để uống nước màu trắng sọc tím hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 02cm x 01cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng nén (thu giữ trong tay trái của Z) – Z khai nhận đây là tép Heroine Trọng chuẩn bị giao cho G nhưng chưa kịp giao thì bị Công an bắt quả tang. (niêm phong trong phong bì số 1, ký hiệu khi giám định: M1)

+ 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước và mặt sau có chữ Nokia, chứa 02 sim gồm: 0358424944 và 0392267160.

+ 01 xe mô tô (loại xe số) không bửng chắn gió, không có dàn áo xe, không biển số và không kiểm tra số khung số máy. (Bút lục số: 30-37)

Qua kiểm tra chiếc xe mô tô mà Trọng đang điều khiển tại thời điểm bị bắt quả tang, Cơ quan công an thu giữ trong cốp xe:

- 01 bình nylon không màu chứa 07 đoạn ống nhựa dùng để uống nước màu cam sọc trắng; 01 đoạn ống nhựa dùng để uống nước màu trắng sọc tím đều được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng 02cm x 01cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng nén (niêm phong trong phong bì số 2, ký hiệu khi giám định: M2) và 01 gói nylon không màu, kích thước khoảng 2,7cm x 02cm, một đầu có khóa nhựa kéo, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong trong phong bì số 3, ký hiệu khi giám định: M3);

- 01 túi vải màu nâu chứa 10 gói nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng nén (niêm phong trong phong bì số 4, ký hiệu khi giám định: M4).

Bị cáo Z khai nhận toàn bộ số ma túy trên do bị cáo Z tàng trữ để sử dụng và bán cho các con nghiện khác kiếm lời.

Tại phiên tòa bị cáo Z đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 186/KLGD-PC09 ngày 05/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng **0,0372 gam; là Heroin.**
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng **0,3539 gam; là Heroin.**
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng **0,0601 gam; là Methamphetamine.**
- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng **8,4173 gam; là Heroin.**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận nêu trên.

Bản cáo trạng số 72/CT – VKS ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Z phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Z đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Z phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Z với mức hình phạt tù 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 186/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M1 đã được sử dụng hết); 08 (tám) đoạn ống nhựa (gồm: 07 đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím) đã cắt lấy mẫu và 0,2548 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 186/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong được niêm phong trong phong bì số 186/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M3 đã được sử dụng hết); 10 (mười) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 7,9624 gam mẫu M4 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 186/4, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước và mặt sau có chữ Nokia, chứa 02 sim, là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy trong vụ án.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 110.000 đồng thu giữ của G vào ngày 25/02/2019, là tiền mua bán ma túy trong vụ án.

- Đối với số tiền 110.000 đồng bị cáo Z bán 01 tộp ma túy cho G vào lúc 09 giờ sáng ngày 24/02/2019, buộc bị cáo nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động, loại Nokia màu đen-đỏ-bạc, chứa 01 sim cho G vì không liên quan đến tội phạm.

- Đối với chiếc xe mô tô không biển số thu giữ của Z, quá trình điều tra xác định chiếc xe có biển số 86H5-310 thuộc sở hữu bà Đỗ Thị Kim Cúc, là chị ruột của bị cáo Z, bà Cúc cho bị cáo Z mượn xe làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo Trọng sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng: trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản, bà Cúc không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

- Đối với việc Z tàng trữ trái phép 0,0601 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng: do chưa đủ định lượng xử lý hình sự, bị cáo Z cũng không có tiền án, tiền sự về hành vi này nên hành vi trên của bị cáo Z không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý.

- Đối với đối tượng Phúc và Xay đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân nên không xử lý.

- Đối với G do không thu được số lượng ma túy đã mua của Z vào lúc 09 giờ sáng ngày 24/02/2019. Vì vậy không xác định được định lượng ma túy để cấu thành tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với G nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã chuyển xử lý vi phạm hành chính đối với G.

Bị cáo Z không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Z: sau khi phạm tội bị cáo rất ân hận về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa sẽ học tập rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, cũng như lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Trong hai ngày 24 và ngày 25/02/2019, Z đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho G, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Lúc 09 giờ sáng ngày 24/02/2019, tại khu vực vòng xoay Tỉnh đội (gần ga xe lửa cũ) thuộc khu phố 6, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, Z đã bán cho G 01 tép Heroin với giá 110.000 đồng. Số ma túy này G đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Sau khi Z đã thỏa thuận đồng ý bán trái phép 01 tép ma túy cho G với giá 110.000 đồng thì vào lúc 21 giờ 50 phút ngày 25/02/2019, tại khu vực đường Lê Duẩn (gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận) thuộc khu phố E, phường B, thành phố C, trong khi Z chuẩn bị giao 0,0372 gam Heroin cho G thì bị bắt quả tang. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Z 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép ma túy cho G nên thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần”. Qua kiểm tra phương tiện do bị cáo Z điều khiển, còn thu giữ thêm tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời là: 8,7712 gam Heroin và 0,0601 gam Methamphetamine nên thuộc trường hợp “Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo nhận thức được những tác hại nguy hiểm của ma túy và việc mua bán chất ma túy là trái pháp luật, Nhà nước nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã xem thường pháp luật, đã bán ma túy để thu lợi bất chính, bất chấp hậu quả. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 15/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 10/2013/HSST). Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Mặt khác, đối với lần bị cáo bán 01 tép ma túy cho G vào lúc 09 giờ sáng ngày 24/02/2019, lần phạm tội này không bị bắt quả tang nhưng bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy của mình nên thuộc trường hợp tự thú, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đối với việc Z tàng trữ trái phép 0,0601 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng: do chưa đủ định lượng xử lý hình sự, bị cáo Z cũng không có tiền án, tiền sự về hành vi này nên hành vi trên của bị cáo Z không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với G do không thu được số lượng ma túy đã mua của Z vào lúc 09 giờ sáng ngày 24/02/2019. Vì vậy không xác định được định lượng ma túy để cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với G nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã chuyển xử lý vi phạm hành chính đối với G là có căn cứ.

Đối với đối tượng Phúc và Xay đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết không xử lý là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng sau:

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 186/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M1 đã được sử dụng hết); 08 (tám) đoạn ống nhựa (gồm: 07 đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím) đã cắt lấy mẫu và 0,2548 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 186/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong được niêm phong trong phong bì số 186/3, có chữ ký của giám định viên Đinh

Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M3 đã được sử dụng hết); 10 (mười) gói nylon đã cất lấy mẫu và 7,9624 gam mẫu M4 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 186/4, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Do vậy, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước và mặt sau có chữ Nokia, chứa 02 sim là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện mua bán ma túy trong vụ án. Do vậy cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 110.000 đồng bị cáo Z bán 01 tộp ma túy cho G vào lúc 09 giờ sáng ngày 24/02/2019, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự ; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 110.000 đồng thu giữ của G vào ngày 25/02/2019, là tiền mua bán ma túy trong vụ án, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, loại Nokia màu đen-đỏ-bạc, loại bàn phím bấm, mặt sau có chữ Nokia, chứa 01 sim thu giữ của G vào ngày 25/02/2019, áp dụng khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho G vì không liên quan đến tội phạm.

- Đối với chiếc xe mô tô không biển số thu giữ của Z, quá trình điều tra xác định chiếc xe có biển số 86H5-310 thuộc sở hữu bà Đỗ Thị Kim Cúc, là chị ruột của bị cáo Z, bà Cúc cho bị cáo Z mượn xe làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo Z sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng: trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp theo quyết định xử lý vật chứng số 114 ngày 23/5/2019, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét. Sau khi nhận lại tài sản, bà Cúc không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Z phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt:** Bị cáo Z 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/02/2019.

**Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 186/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M1 đã được sử dụng hết); 08 (tám) đoạn ống nhựa (gồm: 07 đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím) đã cắt lấy mẫu và 0,2548 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 186/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong được niêm phong trong phong bì số 186/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M3 đã được sử dụng hết); 10 (mười) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 7,9624 gam mẫu M4 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 186/4, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước và mặt sau có chữ Nokia, chứa 02 sim và số tiền 110.000 đồng;

Trả lại cho G 01 chiếc điện thoại di động, loại Nokia màu đen-đỏ-bạc, loại bàn phím bấm, mặt sau có chữ Nokia chứa 01 sim;

Buộc bị cáo nộp lại 110.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Các vật chứng ghi trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 114 ngày 31/5/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.1054627 ngày 31/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết tại kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận..

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, tuyên buộc bị cáo Z phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Ái Quyên**



